

Số: /QĐ-UBND

Thanh Hóa, ngày tháng năm 2025

QUYẾT ĐỊNH

**Về việc phê duyệt Phương án ứng phó với tình huống khẩn cấp
hồ chứa nước Yên Mỹ, tỉnh Thanh Hóa năm 2025**

CHỦ TỊCH ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH THANH HÓA

Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 16/6/2025;

Căn cứ Luật Thủy lợi ngày 19/6/2017;

Căn cứ Luật Phòng, chống thiên tai ngày 19/6/2013; Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Phòng, chống thiên tai và Luật Đê điều ngày 17/6/2020;

Căn cứ các Nghị định của Chính phủ: Số 114/2018/NĐ-CP ngày 04/9/2018 về quản lý an toàn đập, hồ chứa nước; số 131/2025/NĐ-CP ngày 12/6/2025 quy định phân định thẩm quyền của chính quyền địa phương 02 cấp trong lĩnh vực quản lý nhà nước của Bộ Nông nghiệp và Môi trường;

Căn cứ Quyết định số 36/2019/QĐ-UBND ngày 12/11/2019 của UBND tỉnh phân công, phân cấp thực hiện quản lý nhà nước về an toàn đập, hồ chứa nước thủy lợi trên địa bàn tỉnh Thanh Hóa;

Theo đề nghị của Sở Nông nghiệp và Môi trường tại Báo cáo thẩm định số 232/BC-SNNMT ngày 25/6/2025 và Công ty TNHH một thành viên Sông Chu tại Tờ trình số 918/TTr-SC ngày 24/6/2025 (kèm theo Phương án) về việc phê duyệt Phương án ứng phó với tình huống khẩn cấp hồ chứa nước Yên Mỹ, tỉnh Thanh Hóa năm 2025.

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Phê duyệt Phương án ứng phó với tình huống khẩn cấp hồ chứa nước Yên Mỹ, tỉnh Thanh Hóa năm 2025, bao gồm những nội dung chính như sau:

1. Các thông số kỹ thuật chủ yếu:

1.1. Hồ Yên Mỹ:

- Là hồ chứa nước lớn, điều tiết nhiều năm; công trình cấp II.

- Nhiệm vụ công trình: Cấp nước tưới cho 5.840 ha đất nông nghiệp của các xã: Công Chính, Tượng Lĩnh, Các Sơn và các phường: Tân Dân, Ngọc Sơn, Hải Lĩnh, Tĩnh Gia; cắt giảm 50% tổng lượng lũ của sông Thị Long với tần suất $P = 1\%$; cấp nước cho khu công nghiệp Nghi Sơn với công suất 60.000

m³/ngày.đêm và chứa nước chung chuyển để cấp cho Khu kinh tế Nghi Sơn 110.000 m³/ngày.đêm từ hồ Sông Mực đưa về.

- Diện tích lưu vực: 137 km².
- MNDBT: $\nabla(+20.36)$ m, ứng với dung tích $W_{BT} = 87,13 \times 10^6$ m³.
- MNLTK: $\nabla(+23.03)$ m, ứng với dung tích $W_{LTK} = 124,51 \times 10^6$ m³.
- MNLKT $\nabla(+23.75)$ m, ứng với dung tích $W_{LKT} = 136,8 \times 10^6$ m³.
- MNC: $\nabla(+8.45)$ m, ứng với dung tích $W_C = 2,85 \times 10^6$ m³.
- Đập đất chính dài 715 m, chiều rộng mặt đập $B = 5$ m; cao trình đỉnh đập (+24.50) m; cao trình đỉnh tường chắn sóng (+25.30) m.
- Đập đất phụ dài 1.174 m, chiều rộng mặt đập $B = 7$ m; cao trình đỉnh đập (+24.50) m; cao trình đỉnh tường chắn sóng (+25.30) m.
- Tràn xả lũ: Tràn xả sâu 3 cửa, kích thước (b×h) = (6×3,86) m; cao trình ngưỡng tràn (+16.50) m, cao trình đỉnh cửa điều tiết (+24.70) m; cửa van cung, vận hành bằng pittông thủy lực; phai phụ bằng thép thả bằng tời trên xe phai.
- Cổng lấy nước đập chính khẩu độ (b×h) = (1,7×2) m, cao độ đáy tại tháp cổng (+6.00) m, $Q_{tk} = 7,8$ m³/s; cửa van phẳng thượng lưu, vận hành bằng vít đóng mở VD50.
- Cổng lấy nước đập phụ đường kính $\Phi 40$ cm, cao độ đáy tại tháp cổng (+14.25) m, tại cửa ra (+13.50) m; cửa van phẳng thượng lưu, vận hành bằng vít đóng mở V2.

1.2. Hồ Bông Bông: Hồ nối tiếp hạ lưu hồ Yên Mỹ.

- Đập đất chính dài 650 m; cao trình đỉnh đập (+10.50) m.
- Đập đất phụ dài 1.200 m; cao trình đỉnh đập (+10.50) m.
- Tràn xả lũ chiều rộng tràn $B = 340$ m; cao trình ngưỡng tràn (+8.50) m; $Q_{tràn} = 454$ m³/s.
- Cổng lấy nước có cao độ đáy (+6.00) m, cửa van phẳng, vận hành bằng vít đóng mở V5.

2. Phương án ứng phó tại công trình đầu mối:

2.1. Mục tiêu: Đảm bảo an toàn công trình đầu mối theo phương châm “4 tại chỗ”.

2.2. Quy định vận hành trong mùa mưa, lũ:

Theo Quy trình vận hành điều tiết hồ chứa nước Yên Mỹ ban hành kèm theo Quyết định số 3152/QĐ-UBND ngày 25/9/2014 của Chủ tịch UBND tỉnh và phương án trữ nước của Công ty TNHH một thành viên Sông Chu, đảm bảo an toàn hồ chứa, tích nước phục vụ sản xuất đến cao trình (+18.50) m.

2.3. Các cấp báo động mực nước chống lũ hồ:

- Báo động cấp I: MN hồ $\nabla(+18.50)$ m.

- Báo động cấp II: MN hồ $\nabla(+20.36)$ m.
- Báo động cấp III: MN hồ $\nabla(+23.03)$ m.

2.4. Một số tình huống sự cố có thể xảy ra:

- Khi mực nước hồ đạt đến cao trình thiết kế kết hợp mưa lớn làm cho sạt lở mái đập đất do đường bão hòa thân đập dâng cao, nước thấm ra mái hạ lưu đập.
- Trong trường hợp có nước thấm ra mái, chân mái hạ lưu hoặc xuất hiện mạch đùn, mạch sủi có nước đục chảy ra.
- Xói lòng dọc thân công lấy nước qua thân đập hoặc hai vai đập.
- Nếu có tổ mối lớn do kiểm tra không phát hiện được còn tiềm ẩn trong thân đập làm cho nước thấm qua gây ra sự cố.
- Khi có tin bão gần có khả năng đổ bộ vào Thanh Hóa và có mưa to phải đóng cổng nhưng cánh cửa kẹt không xuống được.
- Trường hợp xuất hiện lũ đặc biệt lớn có nguy cơ tràn qua đỉnh tường chắn sóng gây xói lở đập hoặc có nguy cơ vỡ đập.
- Kẹt cánh cửa tràn không vận hành lên xuống được.
- Mất điện lưới, hỏng máy phát.

2.5. Biện pháp xử lý; vật tư dự phòng và nhân lực ứng cứu:

(Chi tiết theo Phương án kèm theo Báo cáo thẩm định số 232/BC-SNNMT ngày 25/6/2025 của Sở Nông nghiệp và Môi trường).

3. Phương án ứng phó với lũ, ngập lụt ở vùng hạ du đập:

3.1. Mục tiêu:

- Xác định hoặc dự kiến được tuyến lũ quét và phạm vi ngập lụt khi xảy ra sự cố.
- Đề ra được phương án bảo vệ, phòng tránh hoặc giảm nhẹ thiệt hại cho vùng hạ du.
- Xây dựng phương án sơ tán dân cư nhanh chóng, triệt để, bảo đảm an toàn tính mạng của nhân dân.

3.2. Dự kiến các tình huống:

- Trường hợp xả lũ kiểm tra qua công trình xả lũ kiên cố (xả lũ qua tràn).
- Trường hợp khả năng xả lũ của hồ chứa không đáp ứng yêu cầu tiêu chuẩn thiết kế hiện hành, tình huống vỡ đập tính với lũ thiết kế.
- Trường hợp khả năng xả lũ của hồ chứa đáp ứng tiêu chuẩn thiết kế hiện hành, tình huống vỡ đập tính với lũ kiểm tra.

3.3. Phương án xử lý các tình huống:

(Chi tiết theo Phương án kèm theo Báo cáo thẩm định số 232/BC-SNNMT ngày 25/6/2025 của Sở Nông nghiệp và Môi trường).

3.4. Phân giao nhiệm vụ:

3.4.1. UBND các xã: Công Chính, Tượng Lĩnh, Các Sơn:

- Tổ chức chỉ đạo các cơ quan tham mưu thực hiện phương án bảo đảm an toàn cho vùng hạ du khi hồ chứa xả lũ và các tình huống xảy ra sự cố vỡ đập theo Phương án đã duyệt.

- Tổ chức tuyên truyền, phổ biến đến mọi gia đình, mọi người dân về các tình huống xả lũ hồ chứa, sự cố vỡ đập, phương án phòng tránh lũ, quy định hướng sơ tán, vị trí sơ tán của từng thôn để nhân dân chủ động thực hiện một cách nghiêm túc.

- Tổ chức thành lập các lực lượng cứu hộ, cứu nạn, sơ tán dân cư, huy động phương tiện, nguồn lực giúp dân sơ tán, bảo vệ tính mạng, tài sản của nhân dân trên địa phương mình theo Phương án đảm bảo có hiệu quả.

3.4.3. Các đơn vị: Các lực lượng vũ trang, y tế, giáo dục và các cơ quan, đơn vị nằm trên địa bàn tham gia phòng, chống lụt bão theo sự phân công của UBND xã.

Điều 2. Tổ chức thực hiện:

1. Sau khi phương án ứng phó với tình huống khẩn cấp hồ chứa nước Yên Mỹ được phê duyệt, Ban Chỉ huy phòng, chống lụt bão (PCLB) hồ Yên Mỹ phối hợp với Ban Chỉ huy Phòng, chống thiên tai, tìm kiếm cứu nạn và Phòng thủ dân sự (PCTT, TKCN và PTDS) các xã: Công Chính, Tượng Lĩnh, Các Sơn phổ biến, tuyên truyền và thông báo rộng rãi phương án đến tất cả các thôn và nhân dân vùng bị ảnh hưởng biết; đồng thời, tổ chức triển khai, chuẩn bị đầy đủ lực lượng, vật tư, phương tiện, hậu cần theo phương châm “4 tại chỗ” để sẵn sàng ứng phó khi có lũ lụt xảy ra.

2. Chế độ thông tin liên lạc, chế độ báo cáo của cụm quản lý đầu mối Yên Mỹ thuộc Công ty TNHH một thành viên Sông Chu - Chi nhánh Thủy lợi thị xã Nghi Sơn:

2.1. Báo cáo Ban Chỉ huy PCTT, TKCN và PTDS các xã: Công Chính, Tượng Lĩnh, Các Sơn:

- Báo động 1: Ngày 1 lần vào lúc 7 h.
- Báo động 2: Ngày 2 lần vào lúc 7 h, 19 h.
- Báo động 3: Báo động khẩn cấp 1 h báo cáo 2 lần.

2.2. Báo cáo Ban Chỉ huy PCTT, TKCN và PTDS tỉnh, Sở Nông nghiệp và Môi trường - Chi cục Thủy lợi:

- Báo động 2: Ngày 2 lần vào lúc 7 h, 19 h.
- Báo động 3: Báo động khẩn cấp 1 h báo cáo 2 lần.

3. Quy định chế độ trực ban tại đập, chế độ trực ban tại Ban Chỉ huy PCTT, TKCN và PTDS các cấp:

3.1. Tại công trình:

Khi có tin dự báo xuất hiện bão, áp thấp nhiệt đới hoặc các hình thể thời tiết khác có khả năng gây mưa, lũ ảnh hưởng trực tiếp đến lưu vực công trình và vùng hạ du, tất cả thành viên trong Ban Chỉ huy PCLB hồ Yên Mỹ phải có mặt tại công trình và thực hiện nghiêm túc nhiệm vụ được Trưởng Ban phân công. Bộ phận thường trực phải thường xuyên có mặt 24/24 h để vận hành và xử lý kịp thời các tình huống.

3.2. Tại Ban Chỉ huy PCTT, TKCN và PTDS các cấp:

Ban Chỉ huy PCTT, TKCN và PTDS các cấp chỉ đạo tổ chức trực ban nghiêm túc và thực hiện đầy đủ chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn theo quy định của pháp luật và nội dung Phương án này.

4. Thẩm quyền quyết định sơ tán dân:

- Đối với trường hợp xả lũ kiểm tra qua tràn: Do Trưởng Ban Chỉ huy PCTT, TKCN và PTDS các xã: Công Chính, Tượng Lĩnh, Các Sơn quyết định sơ tán trong vùng ảnh hưởng.

- Đối với trường hợp vỡ đập tính với lũ thiết kế và trường hợp vỡ đập tính với lũ kiểm tra: Do Trưởng Ban Chỉ huy PCTT, TKCN và PTDS tỉnh quyết định sơ tán.

5. Quy định hiệu lệnh báo động cho từng tình huống đã nêu trên:

Để thống nhất chung hiệu lệnh báo động các tình huống xảy ra cho toàn vùng nhằm chủ động ứng phó với các tình huống; quy định hiệu lệnh như sau:

- Khi huy động lực lượng để tham gia xử lý, ứng phó với các tình huống sự cố công trình đầu mối thì sử dụng mạng lưới thông tin, loa truyền thanh, điện thoại, tin nhắn và hiệu lệnh chung là đánh keng hoặc trống 3 hồi một, dừng (2 ÷ 5) phút lại đánh. Trường hợp cần thiết có thể sử dụng còi của Ban Chỉ huy Phòng thủ khu vực 1 - Triệu Sơn và Ban Chỉ huy Phòng thủ khu vực 5 - Tĩnh Gia để hú 3 hồi.

- Tình huống xả lũ qua tràn ứng với lũ kiểm tra phải đề phòng mực nước sông lên cao thì hiệu lệnh: Keng hoặc trống đánh ngũ liên (5 tiếng liên hồi).

- Tình huống vỡ đập hiệu lệnh sơ tán dân cư: Keng hoặc trống đánh tam liên (3 tiếng liên hồi).

- Đối với các địa phương có hệ thống truyền thanh kết hợp dùng loa đài thông tin các tình huống trên để mọi người dân biết.

6. Trong quá trình triển khai các bước tiếp theo, yêu cầu Công ty TNHH một thành viên Sông Chu có trách nhiệm tiếp thu, thực hiện đầy đủ các ý kiến của Sở Nông nghiệp và Môi trường tại Báo cáo thẩm định số 232/BC-SNNMT ngày 25/6/2025.

7. Sở Nông nghiệp và Môi trường tổ chức kiểm tra, đôn đốc Công ty TNHH một thành viên Sông Chu và các đơn vị liên quan triển khai thực hiện

Phương án này; kịp thời báo cáo, tham mưu đề xuất với Chủ tịch UBND tỉnh những nội dung vượt thẩm quyền.

Điều 3. Quyết định này có hiệu lực thi hành kể từ ngày ký ban hành.

Chánh Văn phòng UBND tỉnh; Giám đốc Sở Nông nghiệp và Môi trường; Chủ tịch UBND các xã: Công Chính, Tượng Lĩnh, Các Sơn, Trưởng Ban Chỉ huy PCLB hồ Yên Mỹ; Chủ tịch Hội đồng thành viên, Tổng Giám đốc Công ty TNHH một thành viên Sông Chu và Thủ trưởng các đơn vị liên quan chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này./.

Nơi nhận:

- Như Điều 3 QĐ;
- Bộ Nông nghiệp và Môi trường (để b/c);
- Chủ tịch, các PCT UBND tỉnh (để b/c);
- Lưu: VT, NNMT, TTPVHCC.

**KT. CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH**



Mai Xuân Liêm